

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 299/2017/TLST-DS ngày 04/7/2017 giữa:

- Nguyên đơn: bà Đàm Thị B, sinh năm 1987

Trú tại: thôn T N, xã Đ, huyện L, Lâm Đồng

- Bị đơn: ông Võ Thanh T, sinh năm 1984

Trú tại: số 211, xóm 3, thôn T, xã T, huyện Đ, Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; 55; 71; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đàm Thị B và ông Võ Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thoả thuận bà Đàm Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Đàm A K, sinh ngày 21/10/2012; ông Võ Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Đàm N A, sinh ngày 29/8/2010 cho đến khi các con chung đến tuổi trưởng thành.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về án phí: Bà Đàm Thị B nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2015/0006668 ngày

04/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả cho bà Đàm Thị B 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí còn thừa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện;
- THA DS huyện;
- UBND xã T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Tâm